ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 162 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 16 tháng 6 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Kế hoạch số 219-KH/TU, ngày 31/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới *(sau đây viết tắt là Chỉ thị số 39-CT/TW)*; Kế hoạch số 219-KH/TU, ngày 31/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW *(sau đây viết tắt là Kế hoạch số 219-KH/TU)*, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 219-KH/TU như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch số 219-KH/TU.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) đến năm 2030 và thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội; xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững, ưu tiên tập trung nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt sâu sắc các nội dung của Chỉ thị số 39-CT/TW; các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 219-KH/TU.

b) Xác định rõ nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện của sở, ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021 - 2030.

c) Thường xuyên rà soát sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế chính sách theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với tín dụng chính sách xã hội; nghiên cứu tập trung, bố trí nguồn vốn, đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho tín dụng chính sách xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để NHCSXH các cấp tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh.

d) Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Chi nhánh NHCSXH tỉnh để phát triển theo hướng ổn định, bền vững, đủ năng lực thực hiện tốt tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới tại địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Phát triển NHCSXH ổn định, tăng trưởng bền vững; ưu tiên tập trung nguồn lực từ ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước sang NHCSXH để thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội phù hợp với các nội dung của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Đặt tín dụng chính sách xã hội trong tổng thể thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021 - 2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

b) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội, tạo sự thống nhất trong hành động, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững, giữ vững ổn định chính trị, xã hội; đáp ứng nguyện vọng và củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Triển khai cho 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội; nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từng năm và giai đoạn của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tăng trưởng dư nợ bình quân đạt khoảng 10%/năm; phấn đấu tỷ lệ nợ quá hạn chiếm dưới 0,04%/tổng dư nợ *(Kế hoạch tăng trưởng dư nợ và tỷ lệ nợ quá hạn hàng năm tại Phụ lục I kèm theo).*

c) Phấn đấu đến năm 2030, nguồn vốn ngân sách địa phương bố trí cho

Chi nhánh NHCSXH tỉnh chiếm 15% tổng nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh; tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và Quỹ "Vì người nghèo", tiền gửi tiết kiệm và các nguồn vốn khác chiếm tối thiểu 10% tổng nguồn vốn cho vay *(Kế hoạch nguồn vốn tín dụng chính sách hàng năm tại Phụ lục II kèm theo).*

d) Phấn đấu tỷ lệ giao dịch tại điểm giao dịch các xã, phường đạt 96% trở lên; chất lượng hiệu quả hoạt động giao dịch xã xếp loại tốt đạt 100%; tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn đạt tối thiểu 95%; tỷ lệ thu lãi đạt 99% trở lên; 100% xã, phường có chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xếp loại tốt; chất lượng hoạt động uỷ thác cấp xã xếp loại tốt đạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội

Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã *(sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp)* tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW đến toàn thể đảng viên, cán bộ, viên chức và người lao động, đặc biệt là những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến tín dụng chính sách xã hội để nâng cao nhận thức, nắm vững tinh thần, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị để thực hiện Chỉ thị theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 219-KH/TU.

2. Nâng cao vai trò của chính quyền các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội

a) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã *(sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp)* xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách đặc thù của tỉnh.

b) Tăng cường đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả. Tổ chức tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững, củng cố nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội.

c) Các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tham gia công tác tín dụng chính sách xã hội trong việc:

- Tuyên truyền, phổ biến, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cơ chế, chính sách của tỉnh về tín dụng chính sách xã hội.

- Tham gia xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả; thực hiện đầy đủ và hiệu quả các công việc được NHCSXH ủy thác.

3. Tham gia xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng xã hội đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới

Các sở, ngành thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội; nghiên cứu, triển khai các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với tín dụng chính sách xã hội dành cho người nghèo và các đối tượng chính sách:

- Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách hiện hành; lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội; tăng cường chính sách hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sử dụng vốn vay cho người nghèo và các đối tượng chính sách.

- Đề xuất tiêu chí phân loại và quy trình xác định đối tượng, địa bàn nghèo, vùng khó khăn, đối tượng có thu nhập trung bình, chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội theo hướng mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng thụ hưởng, nâng mức cho vay, thời hạn vay phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối của ngân sách, điều kiện phát triển, đặc điểm của từng vùng, chu kỳ sản xuất, kinh doanh; chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác, ... Thực hiện mức ưu đãi cao nhất dành cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, vùng khó khăn, tiếp đến là hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi đối với các đối tượng chính sách đặc thù, các đối tượng ưu tiên của tỉnh theo từng giai đoạn, chuyển từ hình thức hỗ trợ trực tiếp sang hình thức cho vay ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH nhằm hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm.

4. Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn, nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn hoạt động cho NHCSXH

- Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội gắn với phát triển nông nghiệp,

nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững; cân đối nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm uỷ thác sang NHCSXH theo hướng dẫn của trung ương. Quan tâm hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho NHCSXH trên địa bàn.

- UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã *(sau khi thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp)* tiếp tục cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách ủy thác sang NHCSXH nhằm bổ sung nguồn vốn cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn tín dụng chính sách xã hội. Tập trung ưu tiên để cho vay giải quyết việc làm, cho vay nhà ở xã hội; cho vay các đối tượng thuộc phạm vi các chương trình mục tiêu quốc gia, các đối tượng đặc thù, đối tượng ưu tiên trong triển khai các đề án, dự án, chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phù hợp với đặc điểm tình hình và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ; phấn đấu hằng năm bố trí trung bình 195 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH bảo đảm đến năm 2030 nguồn vốn ngân sách địa phương bố trí cho Chi nhánh NHCSXH tỉnh chiếm 15% tổng nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị rà soát, xây dựng cơ chế đặc thù, các đề án, chương trình và ban hành các chính sách sử dụng các nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn có tính chất ngân sách để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, phấn đấu 100% các đối tượng thụ hưởng đều được vay vốn khi có nhu cầu, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tiếp tục triển khai vận động ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" để chăm lo cho các đối tượng người nghèo, đồng thời bổ sung nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội. Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm gửi các nguồn quỹ nhàn rỗi tại NHCSXH nhằm bổ sung nguồn lực để thực hiện tín dụng chính sách xã hội đảm bảo tiền gửi tiết kiệm, các quỹ và các nguồn vốn khác gửi tại NHCSXH chiếm tối thiểu 10% tổng nguồn vốn cho vay.

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước để bổ sung nguồn vốn thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

5. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của NHCSXH trên địa bàn; NHCSXH tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của tỉnh ban hành

a) UBND các cấp tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) NHCSXH; chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phối hợp, tổ chức thực hiện giữa các đơn vị liên quan trong triển khai tín dụng chính sách xã hội; chỉ đạo cấp cơ sở thực hiện tốt công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội.

b) Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho NHCSXH; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan với NHCSXH trong việc nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách và tổ chức triển khai, theo dõi, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đảm bảo thông suốt, hiệu quả, kịp thời và thực hiện tốt việc xử lý, thu hồi nợ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của NHCSXH trên địa bàn.

c) Chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 09/KH-BĐD ngày 31/3/2023 của Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh và các nhiệm vụ giải pháp sau:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội đặc thù; nâng cao năng lực quản trị và công tác kiểm tra, giám sát, năng lực dự báo, phân tích, khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền về chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác phù hợp với từng giai đoạn.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trình tự, thủ tục vay vốn; triển khai kịp thời, hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong điều hành, tác nghiệp, quy trình quản lý và tổ chức thực hiện tín dụng chính sách xã hội; bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ NHCSXH các cấp có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy phục vụ người dân; nâng cao trách nhiệm trong huy động các nguồn lực hợp pháp khác để bổ sung nguồn vốn thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp với NHCSXH trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm thông suốt, hiệu quả, kịp thời và chất lượng. Chủ động nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách, kiểm soát tín dụng đen một cách hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi nhánh NHCSXH tỉnh

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; tham mưu kịp thời cho cấp uỷ, chính quyền và Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh đề xuất với cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội theo hướng dẫn của trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

b) Chủ động thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả; đẩy mạnh các ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hoá ngân hàng, triển khai, ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ đem lại tiện ích cho người nghèo và các đối tượng chính sách, nâng cao năng lực quản trị và công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ.

c) Chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp, cấp ủy, chính quyền cơ sở để tổ chức thực hiện có hiệu quả phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, hoạt động nhận uỷ thác của các tổ chức chính trị - xã hội và tình hình sử dụng vốn của người vay.

d) Phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

đ) Phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh xây dựng các Đề án hỗ trợ tín dụng chính sách, xây dựng kế hoạch nguồn vốn hàng năm và giai đoạn 2026 - 2030, tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm uỷ thác sang Chi nhánh NHCSXH tỉnh để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách.

e) Thường xuyên tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo thực hiện các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng; chỉ đạo quyết liệt thu hồi nợ đến hạn; tích cực thực hiện các giải pháp có hiệu quả để thu hồi nợ quá hạn, nợ chây ỳ, lãi tồn đọng; nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn, hiệu quả hoạt động giao dịch xã, chất lượng hoạt động uỷ thác.

g) Tham mưu công tác thi đua, khen thưởng nhằm tôn vinh những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội của địa phương cũng như khách hàng sử dụng vốn vay có hiệu quả.

h) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ **trước ngày 25/10 hằng năm**, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cơ quan Trung ương; tổ chức sơ kết, tổng kết theo yêu cầu.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã *(sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp)* và cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm và giai đoạn 2026 - 2030, vốn đầu tư phát triển khác, kinh phí thường xuyên, nguồn tăng thu tiết kiệm chi… uỷ thác sang NHCSXH để cho vay các chương trình tín dụng chính sách

theo quy định. Căn cứ tình hình thực tế nguồn thu và khả năng cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH tỉnh. Phấn đấu đến năm 2030 tổng nguồn vốn ngân sách địa phương các cấp ủy thác sang NHCSXH đạt tối thiểu 15% so với tổng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng, quản lý vốn vay đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác sang NHCSXH.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và NHCSXH tham mưu UBND tỉnh lồng ghép nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách với nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội và các nguồn vốn từ các chương trình, dự án để phát huy hiệu quả các hoạt động đầu tư; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

b) Tích cực tuyên truyền, tổ chức tập huấn, chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong sản xuất kinh tế nông nghiệp cho nông dân; đặc biệt quan tâm tới các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách để nâng cao hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội.

c) Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã *(sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp)* rà soát chuẩn nghèo đa chiều quốc gia; tổ chức việc rà soát, xác nhận các đối tượng đủ điều kiện; chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường rà soát, bổ sung kịp thời hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025, chuẩn nghèo các giai đoạn tiếp theo và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp để làm căn cứ cho việc triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

4. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Chi nhánh NHCSXH tỉnh triển khai thực hiện chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; cho vay hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo thực hiện.

b) Phối hợp với Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để thực hiện chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; cho vay hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hằng năm và giai đoạn 2026 - 2030.

c) Phối hợp với Chi nhánh NHCSXH tỉnh xây dựng hướng dẫn khen thưởng; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, Kế hoạch số 219-KH/TU và Kế hoạch này tại Hội nghị sơ kết,

tổng kết theo quy định.

5. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Nghiên cứu, rà soát các chính sách tín dụng ưu đãi đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung, hoàn thiện kịp thời các cơ chế, chính sách, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đảm bảo hiệu quả và thực hiện thành công Chương trình.

b) Phối hợp với NHCSXH triển khai kịp thời, có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025, giai đoạn 2026 - 2030, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo thực hiện đúng chính sách, đúng đối tượng, mục đích của chương trình; tăng cường giám sát người vay sử dụng vốn đúng mục đích và có hiệu quả.

6. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Chi nhánh NHCSXH tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát nhu cầu vốn để cho vay ưu đãi phát triển nhà ở xã hội theo Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới và Kế hoạch số 201-KH/TU, ngày 14/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW; chủ động phối hợp tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác sang NHCSXH để cho vay các đối tượng thụ hưởng chính sách theo Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

7. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt chính sách tín dụng cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các chương trình tín dụng chính sách khác có liên quan; phối hợp với các sở, ngành liên quan đề xuất với UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí vốn cho các đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg và các chương trình tín dụng chính sách khác.

b) Chỉ đạo cơ quan cấp dưới theo ngành dọc tích cực hỗ trợ NHCSXH cùng cấp trong việc xác minh, xử lý, thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ chây ỳ, nợ khó đòi đảm bảo tính nghiêm minh, công bằng và bảo toàn vốn cho Nhà nước; chỉ đạo công an xã, phường hỗ trợ đảm bảo an toàn cho hoạt động của NHCSXH tại các điểm giao dịch xã.

c) Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp, hỗ trợ NHCSXH trên địa bàn thực hiện rà soát, xác minh và cung cấp thông tin về nơi cư trú, nghề nghiệp hiện tại của khách hàng và các thành viên trong hộ gia đình vay vốn NHCSXH đi khỏi nơi cư trú từ 03 tháng trở lên (nếu có); thực hiện xác nhận đối với các trường hợp khách hàng vay vốn tại NHCSXH vắng mặt tại nơi cư trú và không có thông tin xác thực về tung tích từ 02 năm liền trở lên làm cơ sở xem xét, đề nghị

các biện pháp xử lý nợ bị rủi ro theo quy định.

8. Ngân hàng Nhà nước khu vực 5

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với hoạt động của Chi nhánh NHCSXH tỉnh Lạng Sơn. Thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn nhằm nâng cao hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, của ngành. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội trong phạm vi thẩm quyền, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để NHCSXH hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

9. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhận uỷ thác

a) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp Nhân dân; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, thường xuyên thực hiện công tác giám sát, kiểm tra việc triển khai tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh; chủ trì vận động các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo", các quỹ an sinh xã hội và gửi vào tài khoản mở tại NHCSXH nhằm tập trung nguồn lực thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội và công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Các tổ chức chính trị - xã hội nhận uỷ thác

- Thực hiện đầy đủ các nội dung được uỷ thác; phối hợp chặt chẽ với NHCSXH và chính quyền các cấp trong việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, giảm nợ quá hạn, nợ khoanh, thu lãi và đôn đốc duy trì tăng trưởng tiền gửi của tổ viên; hướng dẫn người vay sử dụng vốn có hiệu quả; lồng ghép các chương trình, dự án của các tổ chức chính trị - xã hội. Làm tốt công tác tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả để giúp nhau thoát nghèo và vươn lên làm giàu.

- Hằng năm giao chỉ tiêu nâng cao chất lượng tín dụng cho tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở để tổ chức thực hiện. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống Tổ Tiết kiệm và vay vốn do Hội, đoàn thể quản lý, phấn đấu không còn Tổ hoạt động yếu kém, giảm tổ trung bình.

- Chỉ đạo cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến với Nhân dân, hội viên, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

c) Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhận uỷ thác vận động các doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn tỉnh quan tâm gửi tiền nhàn rỗi vào NHCSXH để tạo nguồn vốn cho vay.

10. Đề nghị Báo và Đài Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn

Phối hợp với NHCSXH thực hiện công tác tuyên truyền về vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới, xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và 2025 - 2030. Tuyên truyền các gương điển hình, người tốt việc tốt, sử dụng vốn tín dụng chính sách mang hiệu quả thiết thực cho người dân...

11. Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH tỉnh

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức chỉ đạo và triển khai thực hiện nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, Kế hoạch số 219-KH/TU và Kế hoạch này. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo chính quyền cấp huyện, cấp xã (sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp) thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

b) Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH trong việc tham mưu, hoạch định chính sách; chỉ đạo, giám sát thực thi các chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ trên địa bàn bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

12. UBND cấp huyện, cấp xã *(sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp)*

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 219-KH/TU và Kế hoạch này phù hợp với tình hình của địa phương; nghiên cứu bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác sang NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

b) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, điều tra chuẩn nghèo đa chiều từng năm và giai đoạn theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của tỉnh; chủ động điều chỉnh, bổ sung kịp thời danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp và đối tượng chính sách khác, xác nhận đúng đối tượng, đủ điều kiện và có nhu cầu vay vốn tín dụng chính sách xã hội làm cơ sở để NHCSXH triển khai giải ngân vốn kịp thời.

c) Tiếp tục hỗ trợ NHCSXH về cơ sở vật chất, địa điểm giao dịch, trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm nâng cao năng lực hoạt động của NHCSXH.

d) Xây dựng, lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách đặc thù trên địa bàn gắn với tín dụng chính sách xã hội để nâng cao hiệu quả các chương trình, mục tiêu. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý, thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của NHCSXH; tập trung chỉ đạo việc củng cố nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội nhằm đạt mục tiêu đề ra.

e) Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong triển khai thực hiện tốt tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn, trong đó tập trung quản lý tốt nguồn vốn cho vay, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, nâng cao chất lượng tín dụng, tạo điều kiện và tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc để NHCSXH triển khai hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi; tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của NHCSXH tại các Điểm giao dịch xã, có biện pháp kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đối với các hộ không chấp hành tốt nghĩa vụ trả nợ, các hộ để nợ quá hạn; xác nhận đúng đối tượng và kịp thời để các đối tượng chính sách sớm được tiếp cận, thụ hưởng chính sách vay vốn tín dụng ưu đãi.

g) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và vận động công chức, viên chức, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, công ty trên địa bàn thực hiện mở tài khoản thanh toán, các quỹ vì người nghèo, các quỹ xã hội hoá… gửi tiền tại NHCSXH để tạo lập nguồn vốn hỗ trợ cho người nghèo và các đối tượng chính sách được tiếp cận nhiều hơn với nguồn vốn tín dụng ưu đãi.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện, cấp xã *(sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp)*; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất gửi Chi nhánh NHCSXH tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (B/c);
- Ngân hàng Chính sách xã hội TW;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước khu vực 5;
- Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT;
- Lưu VT, KGVX(NCD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên